

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hải Anh

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thanh; Bà Hà Thị Bàn; Ông Phạm Trung Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2024/TLST-HS ngày 07-11-2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 28-11-2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Hồ Nữ C, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13-11-1970 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản T, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Hồ Súa V và bà Lý Thị C1 (Đều đã chết); Có vợ là Lý Thị C2 sinh năm 1970 (cùng là bị cáo trong vụ án) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 14-6-2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Y. Có mặt.

2. Bị cáo Lý Thị C2, tên gọi khác: Không; sinh ngày 12-02-1970 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản T, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Lý Chờ C3 (Đã chết) và bà Hàng Thị S, sinh năm 1950; có chồng là Hồ Nữ C, sinh năm 1970 (cùng là bị cáo trong vụ án) và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 14-6-2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Y. Có mặt.

3. Bị cáo Hàng Cánh H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01-01-1969 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản N, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Hàng Khua G và bà Giàng Thị D (Đều đã chết); Có vợ là Lý Thị S1, sinh năm 1969 và 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án: 02: Bản án số 01/2009/HSST ngày 14-01-2009 bị Tòa án

[nhân dân huyện Mù Cang Chải](#) xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự; Bản án số 20/2009/HSST ngày 03-6-2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 15 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt cho cả 02 bản án là 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 10-12-2022 chấp hành án xong về địa phương; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 06/2005/HSST ngày 13-6-2005 bị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, ngày 03-8-2006 đã chấp hành án xong.

Bị cáo bị bắt ngày 14-6-2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam [Công an tỉnh Y](#). Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Ông [Nguyễn Đức D1](#), Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, của [Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Y](#). Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Mông: Ông [Mùa A V1](#) - Cán bộ Trại tạm giam, [Công an tỉnh Y](#). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 05/2024 [H1](#) Cánh Hủ gặp và quen một người đàn ông dân tộc Mông tên là [V1](#), cả hai cho nhau số điện thoại để liên lạc. Đến ngày 13-6-2024 [V1](#) gọi điện cho [H](#), nhờ mua hộ 03 lạng tiểu ly (03 cây) Heroine giá 17-18 triệu đồng/01 cây và hứa sẽ trả Hủ 2.000.000 đồng tiền công. Hủ biết Hủ Nữ [C](#) là người nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 14-6-2024 [H](#) điện thoại cho [C](#) nói có người cần mua 03 lạng tiểu ly Heroine giá 17-18 triệu/01 lạng tiểu ly, nhờ Câu mua hộ. Đến khoảng 11 giờ ngày 14-6-2024 [C](#) đi đến đầu [bản L, xã L, huyện M](#) gặp và mua 03 lạng tiểu ly Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) với giá 40.000.000 đồng, do [C](#) không có tiền nên người đàn ông đó cho nợ, người đó lấy trong túi quần đang mặc ra đưa cho [C](#) 03 gói nilon gồm 01 gói to và 02 gói nhỏ. Câu cầm về nhà và nói với vợ là [Lý Thị C2](#): “vừa mua được 03 lạng tiểu ly Heroine để bán lại cho [H](#)”, sau đó [C](#) đưa cho [C2](#) 02 gói nhỏ và bảo [C2](#) chia nhỏ thành tép để sử dụng và bán kiếm lời. Của nhận ma túy và hỏi: “Của có 01 viên ma túy hồng bị vỡ vụn có cho cùng vào ma túy Heroine được không”. Câu nói: “cho cùng vào cũng được, để sử dụng cho thơm và ai mua thì bán”. Của chia 02 gói Heroine thành 13 gói nhỏ, trong đó có 03 gói được trộn lẫn ma túy hồng, cất vào túi giả da đeo trong người. Gói ma túy to còn lại Câu cất giấu ở bàn kê ti vi nhà mình. Khoảng 14 giờ cùng ngày thì [H](#) gọi điện đến Câu nói đã tìm được ma túy, [H](#) bảo [C](#) mang ma túy đến nhà [H](#) để bán, nhưng [C2](#) không đồng ý nên [C](#) bảo [H](#) đến nhà [C](#), [H](#) đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, [H](#) đi xe máy dẫn [V1](#) cùng một người nam giới đến nhà [C](#), [C2](#). Nghe tiếng chó sủa [C2](#) cầm gói ma túy Câu để ở kệ ti vi trước đó cất giấu tại máy tề ngô của gia đình rồi quay vào nhà. Khi thấy [V1](#) cùng một người nữa đến nhà và hỏi “Ma túy đâu bỏ ra để kiểm tra”. Của nói “Tiền đâu đưa ra để xem trước” Vàng để lộ tiền cho [C2](#) xem nên [C2](#) đi ra ngoài lấy gói ma túy vừa cất giấu, mang vào trong nhà đưa cho [V1](#) kiểm tra. Khi đang trao đổi việc mua bán

thì bị tổ điều tra [Công an huyện M](#) bắt quả tang. [Hờ Nữ C](#), [Lý Thị C2](#), [Hàng C4](#) Hử bị bắt giữ còn [V1](#) và người đàn ông đi cùng chạy thoát.

Thu giữ dưới nền nhà tại chỗ [Hờ Nữ C](#) đang đứng có 01 gói bằng nilon màu xanh buộc thắt nút một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghĩ là Heroine); [Lý Thị C2](#) tự giác giao nộp 10 gói nilon màu hồng hàn kín một đầu, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột nén màu trắng và 03 gói nilon màu hồng hàn kín một đầu bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu hồng. Tạm giữ của Hờ Nữ Câu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, thu giữ của [Lý Thị C2](#) 01 túi giả da màu đen, thu giữ của [H1](#) Cánh Hử 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 1.350.000đ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 21HA-01493.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của [Hàng C4](#) Hử tại [bản N, xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái](#) thu giữ: Tại giường phía bên phải từ cửa chính của nhà vào 01 ví giả da màu nâu có khóa kéo bên trong có chứa 06 gói nilon màu xanh hàn túm một đầu, bên trong mỗi gói nilon đều chứa chất bột nén màu trắng nghĩ là ma túy; 03 gói nilon màu trắng hàn túm một đầu bên trong mỗi túi đều chứa chất bột nén màu trắng nghĩ là ma túy. Tại giường phía bên trái từ cửa chính vào nhà 01 hộp nhựa màu trắng có nắp màu hồng, bên trong chứa 22 gói nilon màu xanh hàn túm một đầu bên trong mỗi gói nilon này đều chứa chất bột nén màu trắng nghĩ là ma túy. Tại góc nhà phía sau bên trái thu giữ 01 cân tiểu ly tự chế.

Ngày 16/6/2024 Cơ quan CSĐT tạm giữ 01 điện thoại nhãn hiệu ViVo của [Hờ Nữ C](#) do Hờ [A T](#) (con trai của [C](#)) giao nộp.

Tại bản kết luận giám định số: 369/KL-KTHS ngày 22-6-2024 của [Phòng K Công an tỉnh Y](#), kết luận:

1- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang [Hờ Nữ C](#) trong 10 gói nilon màu hồng có tổng khối lượng 1,2 gam. 0,1 gam trích từ 1,2 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine.

2- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang [Hờ Nữ C](#) trong 03 gói nilon màu hồng có tổng khối lượng là 0,16 gam; 0,1 gam trích từ 0,16 chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine.

3- Chất bột nén màu hồng thu giữ khi khám bắt quả tang Hờ Nữ Câu có tổng khối lượng 0,02 gam; 0,02 gam chất bột nén màu hồng gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine.

4- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang [Hờ Nữ C](#) trong túi nilon màu xanh có tổng khối lượng 104,2gam; 0,2 gam trích từ 104,2gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine.

5- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hàng Cánh Hử trong 06 gói nilon màu xanh trong gói giấy trắng được đánh số 1, có tổng khối lượng là 0,3gam; 0,1 gam trích từ 0,3gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine.

6- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hàng Cánh Hử trong 03 gói ni lon màu trắng trong gói giấy trắng được đánh số 1, có tổng khối lượng là 0,2 gam; 0,1 gam trích từ 0,2 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine.

7- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của [Hàng C4](#) Hủ trong gói giấy trắng được đánh số 2, có tổng khối lượng 1,07 gam; 0,1 trích từ 1,07 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT-VKSYB-P1 ngày 06-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố các bị cáo [Hờ Nữ C](#), [Lý Thị C2](#) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo [Hàng Cánh H](#) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo [Hờ Nữ C](#), [Lý Thị C2](#), [Hàng Cánh H](#) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo [Hờ N](#) Câu 20 năm tù; xử phạt bị cáo [Lý Thị C2](#) 20 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo [Hàng Cánh H](#) 20 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 106,43 gam ma túy còn lại; 01 vỏ hộp, các mảnh giấy, nilon gói; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 chiếc túi vải; 01 ví giả da màu nâu; 01 cân tiểu ly; 01 hộp nhựa; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 03 chiếc điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu VIVO vỏ máy màu xanh, màn hình cảm ứng; 01 chiếc màu xanh, 01 chiếc màu đen đều có bàn phím nổi và có chữ NOKIA) thu giữ khi bắt quả tang [Hờ Nữ C](#) và [Hàng C](#), 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 21HA-014.93 thu giữ của [Hàng C](#) vì các tài sản này các bị cáo đã sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy; Trả lại cho bị cáo [Hàng Cánh H](#) số tiền 1.350.000 đồng, là thu nhập hợp pháp, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày bản Luận cứ và tiến hành tranh tụng có nội dung được tóm tắt như sau: Về cơ bản, nhất trí với tội danh, điều luật cần áp dụng và các đề xuất của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo [C](#), [C2](#), [H](#) đều thành khẩn khai báo, đều là người dân tộc thiểu số để áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Từ những phân tích trên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt các bị cáo với mức án thấp nhất và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo đều nhất trí với bản luận cứ của người bào chữa, không bổ sung gì thêm. Khi nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt với mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và bản Kết luận giám định số 369/KL-KTHS ngày 22-6-2024 của [Phòng K Công an tỉnh Y](#); phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 14-6-2024 tại nhà của [Hờ Nữ C](#) và [Lý Thị C2](#). [Hờ Nữ C](#), [Lý Thị C2](#) và [Hàng Cánh H](#) đã có hành vi mua, bán 104,2 gam Heroine cho người đàn ông tên là [V1](#).

Ngoài ra, [C](#) còn có hành vi đưa cho [C2](#) 1,36 gam, ma túy loại Heroine đồng ý để [C2](#) trộn cùng 0,02g ma túy loại Methaphetamin để chia nhỏ thành 13 gói nhỏ, cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Khi khám xét nơi ở của Hử cơ quan điều tra đã thu giữ 1,57 gam ma túy loại Heroine, với mục đích bán kiếm lời. Như vậy, đủ căn cứ khẳng định các bị cáo [Hờ Nữ C](#), [Lý Thị C2](#), [Hàng Cánh H](#) đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2.1]. Đối với [Hờ Nữ C](#) và [Lý Thị C2](#): Ngày 14-6-2024 [C](#) đã có hành vi mua 105,56 gam Heroine. Sau đó đem về nhà nói cho vợ là [Lý Thị C2](#) biết, cùng [C2](#), [H](#) bán 104,2 gam Heroine cho hai người đàn ông đi cùng [H](#). Đồng thời Cầu đưa cho [C2](#) 1,36 gam Heroine, đồng ý để Cầu trộn cùng 0,02 gam ma túy loại Methamphetamine và chia nhỏ thành 13 gói để sử dụng và bán kiếm lời. Do đó [Hờ Nữ C](#) và [Lý Thị C2](#) phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng Heroine và Methamphetamine là 105,58 gam, được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Đối với [Hàng Cánh H](#): Ngày 14-6-2024 sau khi người đàn ông tên [V1](#) hỏi mua Heroine, [Hàng C](#) đã nhận lời với [V1](#), liên hệ với [C](#) để hỏi mua ma túy, khi [C](#) mua được ma túy [H](#) đã tích cực dẫn [V1](#) và người đàn ông đi cùng đến nhà [C](#) mua 104,2 gam để nhận số tiền công 2.000.000đ mà [V1](#) đã hứa trả. Ngoài ra, khi khám xét khẩn cấp nơi ở của [H](#), cơ quan điều tra đã thu giữ 1,57 gam ma túy, loại Heroine, [H](#) cất giấu với mục đích bán kiếm lời. Nên [H](#) phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng ma túy là 105,77 gam Heroine, theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tội phạm các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là tội phạm, vi phạm pháp luật hình sự. Nhưng do nghiện chất ma túy và háo lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm

khác nên cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Đây là vụ án có nhiều đối tượng cùng tham gia, nhưng không có sự câu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này [Hờ Nữ C](#) là người chủ động tìm nguồn cung cấp ma túy và cùng [Lý Thị C2](#) và [Hàng C4](#) Hử bán 104,2 gam ma túy loại Heroine; chia nhỏ 1,36 gam ma túy loại Heroine trộn với 0,02 gam ma túy loại Methamphetamin (tán nhỏ) thành 13 gói nhỏ để sử dụng và bán cùng [C2](#). [Lý Thị C2](#) là người giúp sức tích cực cho [C](#), trực tiếp nhận, chủ động đề xuất việc trộn 02 loại ma túy, chia nhỏ ma túy thành các gói nhỏ, cất giấu để bán, chủ động thoả thuận việc mua bán ma túy. Nên cả hai đều có vị trí vai trò là ngang nhau và phải chịu trách nhiệm với tổng khối lượng ma túy đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy là 105,58 gam.

Hàng [Cánh H](#) là người thực hành tích cực, trực tiếp tìm người mua ma túy, liên hệ trao đổi với [C](#) mua bán 104,2 gam ma túy, nhằm tiền công từ việc mua bán ma túy trên, ngoài ra [H](#) còn tàng trữ 1,57 gam ma túy loại Heroine để bán kiếm lời. Do đó [H](#) phải chịu trách nhiệm về tổng khối lượng ma túy đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy là 105,77 gam.

[5]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo [Hàng Cánh H](#) là người có nhân thân xấu, có 02 tiền án (chưa được xóa án tích), lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, [H](#) phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo [Hờ Nữ C](#), [Lý Thị C2](#) không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo đều khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được chấp nhận; Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “người dân tộc thiểu số” là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5.3]. Căn cứ vào các quy định Bộ luật hình sự, sau khi xem xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cũng như hậu quả tội phạm mà các bị cáo gây ra, xét nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phân tích nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà các bị cáo đã gây ra, để đảm bảo được tính răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, bản thân không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo [C](#), người đàn ông tên [V1](#) mua ma túy của [C](#), người đi cùng [V1](#). Quá trình điều tra các bị cáo đều không biết tên, tuổi địa chỉ của những người này, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

[8]. Về việc xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

[8.1]. Đối với 106,43 gam Heroine còn lại (sau khi lấy mẫu giám định) đã được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu PS3 23040666; 01 vỏ hộp đã mở niêm phong, các mảnh giấy, nilon gói; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 chiếc túi vải màu đen; 01 ví giả da màu nâu, có khoá kéo; 01 cân tiểu ly; 01 hộp nhựa, có nắp đậy màu hồng, đây là vật bị cầm tàng trữ, lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8.2]. Đối với 03 chiếc điện thoại thu giữ khi bắt quả tang các bị cáo (01 điện thoại di động màu đen, có bàn phím nổi, mặt sau có chữ NOKIA, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ máy màu xanh, màn hình cảm ứng đều thu giữ của [Hờ Nữ C](#) và 01 điện thoại màu xanh, có bàn phím nổi, mặt sau có chữ NOKIA của [Hàng Cánh Hử](#)), các bị cáo đã sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8.3]. Đối với 01 chiếc xe Mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 21HA-014.93 và số tiền 1.350.000 đồng của [Hàng Cánh H](#). Xét thấy, chiếc xe tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc mua bán, vận chuyển ma túy; số tiền là thu nhập hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Nên không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc tịch thu chiếc xe mô tô mà cần trả lại chiếc xe và số tiền cho bị cáo [Hàng Cánh H](#).

[9]. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được xem xét miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo [Hờ Nữ C](#), [Lý Thị C2](#), [Hàng Cánh H](#) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo [Hờ N](#) Câu **20 (hai mươi) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt ngày 14-6-2024.

- Xử Phạt bị cáo [Lý Thị C2](#) **20 (hai mươi) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 14-6-2024.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58

Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo [Hàng Cánh H](#) **20 (hai mươi) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 14-6-2024.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 106,43 gam Heroine còn lại (sau khi lấy mẫu giám định) đã được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu PS3 23040666; 01 vỏ hộp đã mở niêm phong, các mảnh giấy, nilon gói; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 chiếc túi vải màu đen; 01 ví giả da màu nâu, có khoá kéo; 01 cân tiểu ly; 01 hộp nhựa, có nắp đậy màu hồng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 03 chiếc điện thoại di động (02 chiếc loại bàn phím nổi, mặt sau đều có chữ NOKIA (01 chiếc màu đen, 01 chiếc màu xanh); 01 chiếc nhãn hiệu VIVO vỏ máy màu xanh, màn hình cảm ứng).

- Trả lại cho [H1](#) Cánh Hử 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 21HA-014.93 và số tiền 1.350.000 đồng.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an tỉnh Y](#) và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo [Hò Nù C](#), [Lý Thị C2](#), [Hàng C4](#) Hử được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an tỉnh Yên Bái (HSNV, CSĐT)
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái ;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo (Trại tạm giam) (6);
- Người bào chữa;
- Lưu HS, TA, tiểu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

(đã ký)

Hoàng Hải Anh

